

NGHỊ-HỘI ĐẾN SAN JOSE

Tâm Việt

Springfield, VA, 21-IX-2005 (QGTTX).- Đại-hội Nghị-hội thường-niên năm thứ 19 sẽ nhóm họp ở Doubletree Hotel gần phi-trường San Jose, CA, vào ba ngày 21 đến 23 tháng 10 tới đây, một nguồn tin từ Nghị-hội Toàn-quốc Người Việt tại Hoa-kỳ vừa cho biết như trên.

Được chuẩn-bị từ nhiều tháng nay, Đại-hội lần này sẽ là dịp để cho Nghị-hội (tất cho tổ-chức nói trên) duyệt lại công việc làm trong những năm qua cùng trình bày những dự-án đang được thực-hiện nằm trong mục-đích phục-vụ cộng-đồng người Mỹ gốc Việt ở Hoa-kỳ cũng như đóng góp vào tiến-trình dân-chủ-hóa Việt Nam.

Khi được hỏi tại sao lại chọn San Jose, anh Nguyễn Quốc Hùng, chủ-tịch Ban chấp hành Trung-ương Nghị-hội, nói: “Nghị-hội, từ ngày thành-lập vào năm 1986, vẫn có thói quen một năm họp đại-hội ở miền Đông thì một năm lại họp ở miền Tây hay một địa-điểm xa miền Đông. Đây là vì chúng tôi là một tổ-chức hoạt-động trên toàn-quốc nên mỗi hai năm đều cố gắng đi họp ở một địa-phương xa Hoa-thịnh-đốn. Có như thế chúng tôi mới tiếp-xúc được với cộng-đồng và tìm hiểu những cách nào có thể làm việc được với các cộng-đồng ở nhiều nơi trên xứ này.”

“Lần cuối Nghị-hội họp ở San Jose cũng đã cách đây sáu năm,” Dưọc-sĩ Nguyễn Mậu Trinh thêm. Ông hiện giữ chức tổng-quản-trị trong Nghị-hội. “Khi đó, năm 1999, tôi đang làm chủ-tịch Hội-đồng Điều hợp Trung-ương,” tức ban quản-trị của Nghị-hội.

Vài hàng lịch-sử

Nghị-hội Toàn-quốc Người Việt tại Hoa-kỳ được sáng-lập theo ý-kiến của một số đồng-bào quan-tâm đến tiền-đồ của người Mỹ gốc Việt vào năm 1986. Đại-hội sáng-lập diễn ra vào tháng 8 năm 1986 tại VDH George Mason ở Fairfax, VA, vì G.S. Nguyễn Mạnh Hùng—hiện đang dạy ở đây—là một trong những người chủ chốt trong nỗ lực đầu tiên này. Do quy-tụ được một số tên tuổi trong cộng-đồng lúc bấy giờ, Nghị-hội đã thu hút được sự chú ý của nhiều người và bắt tay được vào một số công-tác và dự-án có kết-quả sau này.

Nghị-hội định nghĩa lập-trường căn-bản dựa trên hai vế: một là phục-vụ những quyền-lợi thiết-thân của người Việt trên đất Mỹ (đặc-biệt là giáo-dục con em) và một là đóng góp vào tiến-trình dân-chủ-hóa tất-yếu ở quê nhà. Đi trên hai chân đó, Nghị-hội đã làm việc với nhiều hội-đoàn và những tổ-chức bạn để góp sức vào những nỗ lực vận-động cho nhiều mặt quyền-lợi của chúng ta.

Ngay từ đầu, Nghị-hội đã khẳng-định mình có vai trò trong việc thúc đẩy tiến-trình dân-chủ-hóa đất nước (tức Việt Nam). Trong mục-đích này, ngay từ đầu Nghị-hội vận-động cho mục-tiêu thành-lập đài Á Châu Tự Do, một dự-án được biến thành luật năm 1995 và thành hiện-thực một năm sau đó. Sự thành công của nỗ lực này, theo Nghị-hội là nhờ có sự hợp-tác rất tích-cực của Tổ-chức Phục Hưng Việt Nam cũng như của Ủy-ban Đông-dương vận-động cho việc thành-lập Đài ACTD (G.S. Nguyễn Thanh Trang, chủ-tịch) sau khi Tổng-liên-hội Người Việt Tự do kêu gọi hiệp lực từ Diễn-đàn Chính-trị xảy ra vào tháng 9-1991 ở Montreal, Canada.

(Ngay trước cả khi Đài ACTD được thành-lập, vào tháng 9 năm 1990, người của Nghị-hội đã đi dự Hội-nghị Quốc-tế về Nhân-quyền Vilnius-Leningrad kỳ 2 để lên án chính-sách Hà-nội đem con đi bỏ chợ, gửi các lao-động sang Liên-Xô và các nước Đông-Âu rồi để mặc cho họ bị lợi-dụng, ngược-đãi, thậm chí cả để cho bọn trọc đầu giết vô tội vạ. Rồi năm sau, Nghị-hội lại còn yểm-trợ cho việc thành-lập Đài Tiếng Nói Tự Do từ Mạc Tư Khoa, do Irina Zisman chịu trách-nhiệm cùng với cô Hoàng Dung. Trong nỗ lực này, Nghị-hội cũng được sự tiếp tay nồng-nhiệt của Tổ-chức Phục Hưng Việt Nam, nhất là về mặt gây quỹ để yểm-trợ tài-chánh.)

Tháng 4 năm 1987, chưa đầy một năm sau khi thành-lập, Nghị-hội đã tiếp tay Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam của bà Khúc Minh Thơ tổ-chức một buổi tiếp tân trên Quốc-hội Hoa-kỳ kêu gọi hai đảng Cộng-hòa và Dân-chủ ủng-hộ cho chương-trình mà về sau có tên là H.O. Hai thượng-nghị-sĩ Bob Dole (CH) và Ted Kennedy (DC), có mặt hôm đó, đã hứa là sẽ đưa ra một dự-luật về vấn-đề này. Họ đã giữ lời hứa và việc này dẫn đến chuyện Tổng-thống Reagan cử Tướng Vessey sang Việt Nam điều đình để Hà-nội phải thả các tù-nhân “học tập cải tạo” rồi cho một số người sang Mỹ (trên 100 nghìn người và gia-đình).

Trong lãnh-vực ty nạn, người của Nghị-hội tham-gia vào những sinh-hoạt có ý nghĩa sâu xa như đi dự Hội-nghị Quốc-tế về Ty nạn vào tháng 6 năm 1989 ở Genève, Thụy-sĩ, hội-nghị quyết-định đưa ra Chương-trình Hành-động Toàn-diện (CPA, Comprehensive Plan of Action). Sau này vì CPA bị đem ra áp-dụng một cách bất công, Nghị-hội lại làm việc với Ủy-ban Báo nguy Giúp Người vượt biển (Boat People S.O.S. Committee), lúc bấy giờ trụ-sở còn ở San Diego, để thực-hiện chương-trình LAVAS (Legal Assistance to Vietnamese Asylum Seekers), tức Chương-trình Trợ giúp pháp-lý cho người ty nạn VN trong các trại Hồng Kông và ĐNÁ. Đến khi các đồng-bào trong trại bị cưỡng-bách hồi hương, Nghị-hội lại đi vận-động chung với BP/SOS (Tiến-sĩ Nguyễn Đình Thắng) và nhiều tổ-chức khác (Project Ngọc, v.v.) ở trên Quốc-hội với văn-phòng DB Chris Smith (Cộng-hòa, New Jersey) để ra đạo-luật ROVR (Resettlement Opportunity for Vietnamese Returnees), cho phép một số người bị bất công được phỏng vấn lại khi về Việt Nam—để được đi qua Mỹ thẳng từ VN.

Trong lĩnh-vực giáo-dục và xã-hội, hai người của Nghị-hội đã liên-tiếp thay phiên nhau làm Phó-tổng-giám-đốc Văn-phòng Giáo-dục Song ngữ tại Bộ Giáo-dục Liên-bang: ông Nguyễn Ngọc Bích dưới thời Tổng-thống Bush Cha (1991-93) và ông Phạm Thư Đăng dưới thời Tổng-thống Clinton (1994-96). Một thành-viên khác của Nghị-hội, bà Mary Chi Ray cũng đã có một lúc được chỉ-định làm Phó-TGD Văn-phòng Định cư Tỵ nạn (ORR) dưới thời ông Bush Cha. Sau bà lại được chuyển sang làm ở Văn-phòng SBA (Small Business Administration) dưới thời đương-kim Tổng-thống (nhiệm-kỳ đầu).

Trong mục-đích phối-hợp công-tác của người Việt hải-ngoại, từ 1991 đến 1993, Nghị-hội đã tham-gia vào trong tổ-chức Tổng-liên-hội Người Việt Tự do, làm việc chung với Liên-hội Người Việt Canada (lúc bấy giờ do ông Nguyễn Hải Bình làm Chủ-tịch), Cộng-đồng NVTD tại Úc (B.S. Bùi Trọng Cường, rồi ông Võ Minh Cường, Chủ-tịch), chưa kể các tổ-chức cộng-đồng ở nhiều quốc-gia Âu-châu. Rồi từ mùa Xuân năm 1995, Nghị-hội lại là một thành-viên then chốt trong Ủy-ban Liên-kết NVTD, đứng ra đăng cai hai hội-nghị thế-giới (tháng 4/1995 và tháng 4/2000) ở Arlington, VA, có sự tham-gia của hàng trăm đại-biểu từ nhiều quốc-gia trên thế-giới. Từ năm 2002, người của Nghị-hội cũng đều đặn có mặt trong các cuộc Họp Mặt Dân Chủ (2002 ở Đức, 2003 ở Pháp, 2004 ở Maryland, và 2005 ở Nam Cali) nhằm phối-hợp những công-tác liên-quốc-gia cho mục-đích dân-chủ và nhân-quyền cho Việt Nam.

Nghị-hội và khu-vực Bắc Cali

Từ rất sớm, một số nhân-vật quen thuộc của đồng-bào Bắc-Cali cũng đã tham-gia trong Nghị-hội. Cuối thập niên 1980 khi Nghị-hội lần đầu họp Đại-hội ở San Jose, Nghị-hội đã được sự ủng-hộ và sốt sắng tiếp tay của Liên-hội Bắc Cali, tổ-chức phối-hợp các hội-đoàn trong vùng ngày đó, cũng như được các báo Việt-ngữ làm tin khá đầy đủ.

Năm 1989, Vệ-binh Duyên-hải Hoa-kỳ (U.S. Coast Guard) bồng lôi một đạo luật đã có mặt từ 200 năm trước, mang tên Jones Act (1789), ra áp-dụng để câu lưu một số tàu đánh cá của người Việt trong vịnh San Francisco. Qua hành-động này, kế sinh-nhai của không ít gia-đình Việt Nam bị đe dọa phá sản trực-tiếp. Sở dĩ đây là một nguy-cơ lớn vì luật Jones Act đòi hỏi người đánh cá trong Vịnh phải có quốc-tịch Hoa-kỳ trong khi đó đa-số các ngư-dân Việt Nam hoạt-động ở trong vùng lúc bấy giờ chưa có quốc-tịch Mỹ. Chờ đến khi họ kịp đi học và làm giấy tờ để thành công-dân Mỹ thì chắc chắn là sẽ sạt nghiệp trước đó. Lúc đầu, các chủ tàu đánh cá chỉ biết kêu cứu đến những tổ-chức như JAACL (Japanese-American Citizens League) của người Mỹ gốc Nhật, song tuy sốt sắng tiếp tay, tổ-chức này cũng cho biết là giúp các ngư-dân Việt Nam là nằm ngoài sứ-mạng của họ. Họ không có đủ thẩm-quyền đại diện cho các ngư-dân gốc Việt. Do vậy mà họ phải tìm đến Nghị-hội, một tổ-chức có chính-danh

hơn. Một phái-đoàn chủ tàu người Việt, đi kèm với đại diện của JACL, lên Hoa-thịnh-đốn gặp người của Nghị-hội và, với sự tiếp tay của Luật-sư Trần Minh Đức, đã cùng với Nghị-hội lên vận-động trên Quốc-hội tìm một giải-pháp cấp-thời cho tình-trạng éo le của các chủ tàu Việt Nam. May thay, lúc bấy giờ, dân-biểu Quốc-hội đại diện cho vùng Santa Clara (tức San Jose) lại là một người Mỹ gốc Nhật, ông Norman Mineta (hiện là Bộ-trưởng Giao-thông Hoa-kỳ). Có lẽ nhờ JACL nói vào nên ông Mineta đã tỏ ra rất sốt sắng tiếp tay trong vụ này. Ông giải-thích: “Ở Mỹ luật là luật. Một đạo luật có thể có mặt từ 200 năm trước nhưng nếu Quốc-hội Mỹ chưa chính-thức hủy bỏ luật đó đi thì nó vẫn có hiệu-lực. Vệ-binh Duyên-hải đã làm đúng dù như luật đó, khi được viết ra là nhằm vào người Anh, lúc bấy giờ đang đánh nhau với Mỹ, không cho họ xâm-nhập lãnh-hải của Hoa-kỳ. Giờ đây, tuy không còn đe dọa đó nữa song thỉnh thoảng họ vẫn phải lôi nó ra áp-dụng để tránh những sự nhầm lẫn như các đoàn tàu đánh cá của nước ngoài tìm cách xâm-nhập lãnh-hải của Mỹ để đánh cá, tội mà người Mỹ gọi là ‘poaching’.”

Vậy thì phải làm thế nào? Ông Mineta cuối cùng nghĩ ra một kế. Ông bảo, Được, để ông sẽ đưa ra một dự-luật tu-chính, kêu gọi Vệ-binh Duyên-hải hãy miễn áp-dụng luật Jones Act trong vòng 10 năm (“a ten-year waiver”), đủ thời-gian để cho phép các chủ tàu Việt Nam đi học tiếng Anh và thi nhập tịch. Nếu sau 10 năm mà họ vẫn chưa chịu làm hai điều này thì lúc bấy giờ họ sẽ phải ráng chịu. Giải-pháp này của ông Mineta đã tỏ ra rất hữu hiệu. Vì nó không đòi hỏi gì nhiều như đổi luật hay hủy bỏ đạo-luật Jones Act nên đã dễ dàng được các đồng-viện thông qua. Sau đó, các chủ tàu Việt Nam đã tỏ ra rất lanh lợi và thông minh: Họ lập-tức chuyển chủ-quyền trên các tàu đó cho con cháu (là những người đã vào quốc-tịch Mỹ) và rồi họ rủ nhau đi học tiếng Anh để thi vào quốc-tịch. Và vấn-đề đó đến nay đã được giải-quyết thật là thỏa đáng.